TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 0137/2026/HS-ST
Ngày 05 - 8 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Hoài

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nông Xuân Kiên và ông Hoàng Mạnh Phú

- Thư ký phiên tòa: Bà La Thị Huệ – Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 3, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Đàm Quang Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng (Cơ sở 2 - xóm Co Sầu 2, xã Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng) xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 122/2026/TLST-HS ngày 06/7/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2026/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2026 đối với:

Bị cáo Nông Đình H, tên gọi khác: không; Sinh ngày 08 tháng 9 năm 1987 tại xã Đ, tỉnh C; Nơi thường trú và chỗ ở: xóm B (nay là xóm K), xã Đ, tỉnh C; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Con ông Nông Đình T (đã chết), con bà Mạc Thị B (sinh năm 1961); Vợ: Nông Thị Th, sinh năm 1993, Con: Có 02 con đều sinh năm 2014;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/4/2026 đến nay tại Phân trại tạm giam Trùng Khánh, Trại tạm giam công an tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nông Đình H, sinh năm 1987, trú tại xóm Bản Mom, xã Đ, tỉnh C điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế (Methadone) tại Cơ sở điều trị Methadone tại Trạm Y tế xã Ttừ ngày 09/5/2023; đến ngày 28/7/2025, Huỳnh tự ý chấm dứt điều trị.

Hồi 10 giờ 50 phút ngày 20/4/2026, Công an xã Đàm Thủy phối hợp với Trạm Y tế xã Đ, tỉnh C tiến hành làm việc với Nông Đình H để kiểm tra, xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể. Cơ quan điều tra đã (tiến hành xét nghiệm nhanh chất ma túy trong cơ thể bằng que thử ma túy Chemtrue ONE STEP RAPID TEST. Kết quả xuất hiện 01 vạch ngang màu đỏ trên que test, xác định Nông Đình H dương tính với chất ma túy.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra phối hợp với Trạm Y tế xã Đàm Thủy tiến hành thu mẫu nước tiểu của Nông Đình H để trưng cầu giám định. Tại Kết luận giám định số 1805/KL-KTHS ngày 21/4/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Mẫu nước tiểu ghi thu của Nông Đình H, sinh năm 1987, trú tại xóm Bản Mom, xã Đ, tỉnh C có tìm thấy 6- MAM, Morphine là sản phẩm chuyển hóa của Heroine (Heroin).

Tại cơ quan điều tra, Nông Đình H khai: Khoảng 12 giờ ngày 19/4/2026, Huỳnh đến xóm Lũng Phiắc, xã Đ, tỉnh C tìm và mua được một gói ma túy với một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ với số tiền 300.000 đồng. Mua được ma túy, Huỳnh đem gói ma túy về nhà. Sau đó, Huỳnh sử dụng bằng hình thức hòa tan ma túy vào nước rồi tiêm trực tiếp vào cơ thể tại bàn uống nước trong phòng khách. Sử dụng ma túy xong, Huỳnh vứt mảnh giấy bạc gói ma túy ban đầu và bơm xilanh kim tiêm vào trong thùng rác đặt tại gian phòng khách. Ngày 20/4/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng tiến hành xét nghiệm nhanh chất ma túy trong nước tiểu đối với Nông Đình Huỳng tại Trạm Y tế xã Đàm Thủy. Kết quả xác định Huỳnh dương tính với chất ma túy.

Quá trình điều tra, Nông Đình H thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 67/CT-VKSKV3 ngày 06/7/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng đã truy tố Nông Đình H về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm d khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nông Đình H nhất trí với nội dung bản Cáo trạng, nhất trí với kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BN. Khoảng 12 giờ ngày 19/4/2026, bị cáo đi bộ đến xóm Lũng Phiắc, xã Đ, tỉnh C tìm và mua được một gói ma túy với một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ với số tiền 300.000 đồng. Mua được ma túy bị cáo đi về nhà và mang gói ma túy ra sử dụng

bằng hình thức hòa tan ma túy vào nước rồi tiêm trực tiếp vào cơ thể tại bàn uống nước trong phòng khách nhà bị cáo, sử dụng ma túy xong bị cáo vứt giấy gói ma túy và bơm kim tiêm vào thùng rác.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 1 Điều 256a, Điều 38; Điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Đình H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội sử dụng trái phép chất ma túy. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định có đủ căn cứ chứng minh: Bị cáo Nông Đình H là người điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế (Methadone) tại Trạm Y tế xã Ttừ ngày 09/5/2023 đến ngày 28/7/2025 thì tự ý chấm dứt. Ngày 19/4/2026, bị cáo đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (loại Heroine) bằng hình thức tiêm trực tiếp vào cơ thể tại nhà riêng. Ngày 20/4/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra phối hợp với cơ quan y tế tiến hành xét nghiệm và thu mẫu nước tiểu của bị cáo để giám định. Tại Kết luận giám định số 1805/KL-KTHS ngày 21/4/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh, xác định trong mẫu nước tiểu của Nông Đình H có tìm thấy 6-MAM và

Morphine, là sản phẩm chuyển hóa của Heroine.

Đây là vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật và hiểu rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe cũng như trật tự, an toàn xã hội, nhưng vẫn cố tình thực hiện để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, tự ý bỏ điều trị thay thế để tái nghiện, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và là nguyên nhân lây truyền các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm. Do đó, cần phải xử lý nghiêm khắc nhằm cách ly, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Hành vi của bị cáo Nông Đình H đã đủ yếu tố cấu thành Tội sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm d khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

"Điều 256a: Tội sử dụng trái phép chất ma túy:

1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

a)...

d) Đang trong thời hạn 02 năm kể từ khi tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng chống ma túy".

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Cao Bằng đã truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là các căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự.

[4]. Về hình phạt:

Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội thì hành vi của bị cáo Nông Đình H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình sử dụng. Do đó, cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, giúp bị cáo đoạn tuyệt với ma túy, rèn luyện trở thành công dân có ích.

Hội đồng xét xử nhận thấy mức hình phạt mà Kiểm sát viên đưa ra là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5]. Về các vấn đề khác: Đối với người đã bán ma túy cho bị cáo. Quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không mở rộng vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[6]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 256a; Điều 38; Điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Đình H phạm tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nông Đình H 02 năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ khi bắt tạm giam ngày 21/4/2026.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nông Đình H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- VKSND Khu vực 3;
- Cơ quan điều tra;
- PV 06;
- Phòng THADS Khu vực 3;
- UBND xã Đ *(bằng TB);*
- Bị cáo;
- Lưu.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lý Thị Hoài